

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐÀO XUÂN KỲ

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN
TỪ NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2020**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Mã số: 9229015**

HÀ NỘI - 2026

CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Hội đồng



PGS, TS Trần Thị Vui

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

1. TS. Lương Viết Sang



2. TS. Trần Thị Nhẫn



Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà - Tạp chí Cộng sản

Phản biện 2: TS. Lê Thanh Bài – Viện Chiến lược và Lịch sử quốc phòng Việt Nam

Phản biện 3: PGS.TS. Phạm Đức Kiên - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Thời gian: Vào hồi 8 giờ, ngày 29 tháng 7 năm 2026

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia

- Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thế kỷ XXI được các nhà hoạch định chiến lược xem là “thế kỷ của đại dương” bởi những nguồn lợi khổng lồ mà biển mang lại. Vì vậy, vươn ra biển, hướng ra biển trở thành xu thế chung của các quốc gia trên thế giới.

Việt Nam là quốc gia biển, với 3.260 km đường bờ biển, hơn 1 triệu km² thềm lục địa, nên biển đóng vai trò rất quan trọng trong chiến lược phát triển KT - XH và bảo đảm QP,AN của đất nước. Vùng biển Việt Nam giàu tiềm năng, đây là điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế biển, góp phần thúc đẩy quá trình CNH, HĐH đất nước.

Nhận thức tầm quan trọng của kinh tế biển đối với sự phát triển của đất nước, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương chính sách phát triển kinh tế biển, phát huy tiềm năng, thế mạnh của biển. Điều đó góp phần thúc đẩy kinh tế biển Việt Nam phát triển, đạt được nhiều thành tựu to lớn.

Thành phố Đà Nẵng là một trong 28 tỉnh, thành phố của Việt Nam có biển. Với tiềm năng và lợi thế lớn trong phát triển kinh tế biển, Đà Nẵng luôn xác định mục tiêu trở thành trung tâm kinh tế biển mạnh của cả nước. Quán triệt sâu sắc chủ trương của Trung ương Đảng về phát triển kinh tế biển, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng đã đề ra nhiều định hướng, giải pháp thiết thực nhằm quản lý, bảo vệ và khai thác hiệu quả tiềm năng biển; đồng thời tập trung phát triển các lĩnh vực kinh tế biển một cách bền vững. Nhờ đó, kinh tế biển ngày càng khẳng định vai trò

là ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp quan trọng vào sự phát triển toàn diện của thành phố.

Tuy đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong công tác lãnh đạo phát triển kinh tế biển, Đảng bộ thành phố Đà Nẵng vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần được khắc phục. Vì vậy, nghiên cứu một cách có hệ thống quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển nhằm tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn, đúc rút những kinh nghiệm để vận dụng phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố trong bối cảnh hiện nay là nhiệm vụ có ý nghĩa lý luận và thực tiễn. Từ lý do đó, nghiên cứu sinh đã lựa chọn vấn đề: “*Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020*” làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Làm rõ quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020; đúc kết một số kinh nghiệm để có thể tham khảo, vận dụng trong phát triển kinh tế biển hiện nay

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu trên, luận án có nhiệm vụ:

- Khảo sát, nghiên cứu các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án; trên cơ sở đó, làm rõ phạm vi, mức độ, nội dung đã được nghiên cứu và những vấn đề đặt ra cho luận án tiếp tục cần nghiên cứu.

- Phân tích, làm rõ những yếu tố tác động đến quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020.

- Phân tích, luận giải, làm rõ chủ trương và sự chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng từ năm 2007 đến năm 2020.

- Nhận xét những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế; đúc kết những kinh nghiệm từ quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về phạm vi nội dung nghiên cứu:*

Trên cơ sở quan điểm của Đảng và Đảng bộ thành phố Đà Nẵng, để phù hợp với luận án tiến sĩ chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, luận án tập trung nghiên cứu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển trên các lĩnh vực:

- 1) Kinh tế du lịch biển
- 2) Kinh tế thủy, hải sản (đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy hải sản)
- 3) Kinh tế hàng hải (cảng biển, dịch vụ cảng biển, vận tải biển, đóng tàu)

4) Xây dựng các khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất ven biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển.

5) Các lĩnh vực liên quan đến phát triển kinh tế biển gồm: Bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu; Bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền biển đảo; Mở rộng liên kết vùng và hợp tác quốc tế; Phát triển khoa học công nghệ và nguồn nhân lực phát triển kinh tế biển.

- *Về phạm vi không gian nghiên cứu:* Luận án nghiên cứu trong phạm vi thành phố Đà Nẵng, bao gồm 6/8 quận huyện, cụ thể là: Quận Sơn Trà, Quận Ngũ Hành Sơn, Quận Hải Châu, Quận Thanh Khê, Quận Cẩm Lệ, Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang và Huyện đảo Hoàng Sa.

- *Về phạm vi thời gian nghiên cứu:* Luận án nghiên cứu quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020.

4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và nguồn tư liệu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế biển.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng chủ yếu là phương pháp lịch sử và phương pháp logic. Ngoài ra, luận án còn sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chiếu, thống kê, liên ngành... trong nghiên cứu những nội dung cụ thể của luận án.

4.3. Nguồn tư liệu

Nguồn tư liệu sử dụng nghiên cứu đề tài “Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020” gồm ba nguồn chính:

- Văn kiện của Trung ương Đảng: gồm Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII, XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam; những nghị quyết, kết luận của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng; những nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát triển kinh tế biển.

- Văn kiện của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng: Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XVII, XVIII, XIX, XX, XXI; nghị quyết, báo cáo, báo cáo tổng kết, chương trình, đề án, kế hoạch, kết luận của Thành ủy, Ủy Ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, các Sở ban ngành... về phát triển kinh tế biển. Đây chính là nguồn tư liệu gốc và có vai trò “xương sống” để thể hiện nội dung luận án.

- Những công trình nghiên cứu liên quan đến kinh tế biển của các học giả trong và ngoài nước đã được công bố như: sách, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp đã nghiệm thu, tạp chí chuyên ngành, các bài tham luận in trong các kỷ yếu hội thảo khoa học, các luận án tiến sĩ đã được bảo vệ.

5. Đóng góp mới của luận án

- Cung cấp một số tư liệu mới; hệ thống hóa tư liệu liên quan đến quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020.

- Luận làm rõ quá trình Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển, góp phần vào việc phục dựng, làm phong phú và

sâu sắc thêm quá trình Đảng lãnh đạo phát triển kinh tế biển trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế (qua thực tiễn địa bàn thành phố Đà Nẵng).

- Luận án đánh giá toàn diện những thành tựu, ưu điểm và hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng; đồng thời rút ra một số kinh nghiệm thực tiễn nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả lãnh đạo phát triển kinh tế biển trong thời gian tới.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Những nhận xét, đánh giá và những kinh nghiệm được đúc rút từ thực tiễn của quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng từ năm 2007 đến năm 2020 không chỉ cung cấp thêm những luận cứ khoa học cho việc hoạch định chiến lược phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng, mà còn làm sáng rõ hơn những nhận định của Đảng về vai trò, vị trí của kinh tế biển trong chiến lược phát triển đất nước nói chung và các địa phương có biển nói riêng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Luận án cung cấp những dữ liệu, gợi mở một số vấn đề có tính chất tham khảo về phát triển kinh tế biển cho Thành ủy và UBND thành phố Đà Nẵng, sở, ban, ngành có liên quan để xây dựng, bổ sung chủ trương, cơ chế, giải pháp để phát triển nhanh, bền vững kinh tế biển ở thành phố Đà Nẵng.

- Luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại các cơ sở đào tạo trong nước nói chung và tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực III nói riêng.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án có 4 chương,

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Các công trình nghiên cứu về biển và kinh tế biển ở một số nước trên thế giới

- Nhóm công trình sách:

Cuốn sách: *The Asian experience in developing the maritime sector: Some case studies and lessons for Malaysia* (Kinh nghiệm của châu Á trong phát triển ngành hàng hải: Một số nghiên cứu điển hình và bài học cho Malaysia), Nazety Khalid, Armi Suzana, and Farida Farid, Center for Economic Studies and Ocean Industries, 2008 [182].

Cuốn sách: *The Blue Economy: 10 Years, 100 Innovations, 100 Million Jobs* - Gunter Pauli, Paradigm Publications, 2010 [180] (Kinh tế biển xanh: 10 năm, 100 đổi mới sáng tạo, 100 triệu việc làm” – Gunter Pauli, Nhà xuất bản Paradigm Publications, 2010).

Cuốn sách: *The Ocean Economy in 2030*, Organization for Economic Cooperation and Development (OECD), Publishing, Paris, 2016 (Kinh tế đại dương vào năm 2030, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Nhà xuất bản OECD, Paris, 2016) [178].

Cuốn sách: *Economics of the Marine: Modelling Natural Resources* - Karyn Morrissey, Rowman & Littlefield Publishers (Rowman & Littlefield International), London, 2017 [181] (Kinh tế học biển: Mô hình hóa tài nguyên thiên nhiên – Karyn Morrissey, Nhà xuất

bản Rowman & Littlefield Publishers (thuộc Rowman & Littlefield International), London, 2017).

- *Nhóm công trình là bài viết đăng tạp chí, đề tài khoa học:*

Bài viết: *Kinh nghiệm của Nhật Bản về xây dựng và triển khai Chiến lược biển* của Trần Nguyễn Tuyên [131].

Bài viết: *Vấn đề xây dựng năng lực nhận thức biển của Nhật Bản* của Hà Anh Tuấn [132].

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ: *Biển Đông trong chiến lược xây dựng cường quốc biển của Trung Quốc từ sau Đại hội XVIII* của Đỗ Tiến Sâm [109].

1.1.2. Những công trình nghiên cứu về biển và kinh tế biển Việt Nam

Có nhiều cuốn sách nghiên cứu về nhiều lĩnh vực kinh tế biển ở Việt Nam, tiêu biểu: Cuốn sách: *Kinh tế biển và khoa học kỹ thuật về biển ở nước ta* của tác giả Võ Nguyên Giáp [66]. Lê Cao Đoàn với cuốn sách: *Đổi mới và phát triển kinh tế vùng ven biển* [64]. Đào Mạnh Sơn: *Nghiên cứu, thăm dò nguồn lợi hải sản và lựa chọn công nghệ khai thác phù hợp phục vụ phát triển nghề cá xa bờ ở Việt Nam* [110]. Nguyễn Bá Diên với cuốn sách: *Chính sách, pháp luật biển của Việt Nam và Chiến lược phát triển bền vững* [43]. Cuốn sách: *Một số giải pháp đột phá phát triển du lịch vùng biển và ven biển Việt Nam* của Lê Trọng Bình [11]. Cuốn sách: *Nền kinh tế các vùng ven biển của Việt Nam* của tác giả Thế Đạt [63]. Cuốn sách: *Kinh tế biển Việt Nam - Tiềm năng, cơ hội và thách thức* của tác giả Nguyễn Văn Đễ [65]. Vũ Văn Phái với cuốn sách: *Biển và phát triển kinh tế biển Việt Nam: Quá khứ, hiện tại và tương lai* [96]. Nguyễn Thái Anh và cộng sự với cuốn sách: *Bảo vệ*

chủ quyền biển đảo Việt Nam [2]. Cuốn sách: *Những mô hình phát triển kinh tế hải đảo Việt Nam* của Phạm Hoàng Hải [68]. Nguyễn Thanh Minh với cuốn sách: *Tiềm năng biển Việt Nam và chính sách hợp tác quốc tế về biển trong thập niên đầu thế kỷ XXI* [90]. Lê Minh Thông với cuốn sách: “*Chính sách phát triển kinh tế ven biển Thanh Hóa*” [123]. Cuốn sách của Ngô Lực Tài: “*Kinh tế biển Việt Nam trên đường phát triển và hội nhập*” [114]. Nguyễn Ngọc Trường với cuốn sách: *Vấn đề biển Đông* [134]. Nguyễn Văn Kim, Nguyễn Mạnh Dũng với cuốn sách: *Việt Nam truyền thống kinh tế - văn hóa biển* [83]. Đặng Thị Huyền Trang với cuốn sách: “*Các khu dịch vụ du lịch biển, đảo vùng ven biển nước ta và chiến lược phát triển bền vững đến năm 2020*” [128]. Cuốn sách: *Nhận thức về biển và sức mạnh các thế lực đại dương trong tư tưởng một số nhà cải cách Việt Nam cuối thế kỷ XIX* của Nguyễn Văn Bắc [10]. Nguyễn Chu Hồi với cuốn sách: *Kinh tế biển xanh, các vấn đề và cách tiếp cận cho Việt Nam* [79]. Đỗ Bang với cuốn sách: *Hoàng Sa - Trường Sa: Chủ quyền của Việt Nam* [9].

- Nhóm công trình là luận án tiến sĩ

Nguyễn Thị Anh: *Đảng bộ thành phố Hải Phòng lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ năm 1996 đến năm 2010* [3]. Nguyễn Thanh Minh: *Quá trình triển khai chính sách về biển của Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2010* [89]. Nguyễn Thị Thơm: *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát triển kinh tế hàng hải từ năm 1996 đến năm 2011* [122]. Nguyễn Đức Phương: *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc từ năm 2001 đến năm 2011* [97]. Nguyễn Thị Hoa Phượng: *Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lãnh đạo phát triển kinh tế biển từ*

năm 2000 đến năm 2015 [99]. Nguyễn Thị Thu Hương: Phát triển kinh tế biển tại Quảng Ninh theo hướng bền vững [81].

- Nhóm công trình các bài viết đăng tạp chí

Lê Nguyên: “Chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam” [88].

Mạnh Hùng: “Chiến lược biển Việt Nam tầm nhìn đến năm 2020” [78].

Bùi Thị Thanh Hương: “Phát triển kinh tế biển: kinh nghiệm quốc tế và một số vấn đề đối với Việt Nam” [80]. Phạm Ngọc Thúc: Khai thác tiềm năng thế mạnh để phát triển kinh tế biển ở Hải phòng [127].

- Nhóm công trình đề tài khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa học

Hồ Tấn Sáng với đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ: Khai thác tiềm năng kinh tế biển, đảo các tỉnh duyên hải miền Trung - Thực trạng và giải pháp [108]. Chu Đức Dũng với đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ: “Chiến lược phát triển kinh tế biển Đông của một số nước Đông Á - tác động và những vấn đề đặt ra cho Việt Nam” [42]. Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Khai thác tiềm năng biển, đảo vì sự phát triển bền vững của Quảng Ngãi và miền Trung [162]. Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Xúc tiến thương mại nhằm phát triển thủy sản bền vững vùng duyên hải miền Trung [18]. Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: Liên kết phát triển du lịch vùng duyên hải miền Trung với vùng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia [19]. Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Phát triển bền vững kinh tế biển ở các tỉnh, thành duyên hải miền Trung và phía Nam dựa trên lợi thế so sánh [20]. Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Kinh tế biển các tỉnh duyên hải miền Trung trong chiến lược kinh tế biển Việt Nam [76].

1.1.3. Nhóm công trình nghiên cứu về biển và kinh tế biển ở Đà Nẵng

- *Nhóm công trình sách*

Ngô Quy Nhơn chủ biên: *Đà Nẵng bước vào thế kỷ XXI* [92]. Chu Viết Luân: *Đà Nẵng - Thế và lực mới trong thế kỷ XXI* [85]. Cuốn sách: *Đà Nẵng 10 năm thành tựu và phát triển* [149]. Cuốn sách: “*Lược sử Đà Nẵng 700 năm*”, của Lê Duy Anh - Lê Hoàng Vinh [4]. Cuốn sách: *Đô thị hóa ở các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên và những vấn đề kinh tế xã hội đặt ra của tập thể nhiều tác giả* [116]. Cuốn sách: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (1975-2015)* [8]. Cuốn sách: *Đà Nẵng - 20 năm xây dựng & phát triển* [159]. Lê Nhị Hòa: *Công tác thông tin, tuyên truyền chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa* [71]. Cuốn sách: *Đà Nẵng thành tựu và khát vọng* [160].

- *Nhóm công trình đề tài khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa học*

Đề tài khoa học cấp thành phố, *Những giải pháp cơ bản nhằm phát triển bền vững và có hiệu quả kinh tế biển Đà Nẵng* [112]. Kỷ yếu Hội thảo khoa học: *Phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên của Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Kinh tế* [61].

- *Nhóm công trình luận án tiến sĩ:*

Nguyễn Thị Anh Thi: *Kinh tế biển trong mối quan hệ với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở Thành phố Đà Nẵng* [121]. Lưu Anh Rô: *Hoạt động khai thác và bảo vệ chủ quyền quần đảo Hoàng Sa của chính quyền Việt Nam Cộng hòa (1954 -1975)* [107].

- *Nhóm công trình bài viết đăng tạp chí:*

“*Phát triển kinh tế biển Đà Nẵng theo hướng bền vững*” của Hoàng Thị Diệu Hiền [70]. “*Phát triển kinh tế biển Đà Nẵng, tiềm năng và thách thức*” của Vũ Diệu Ngân [91]. Nguyễn Thị Thanh Huyền:

“Thành phố Đà Nẵng phát triển ngành thủy sản theo hướng bền vững” [79]. Bùi Văn Tiếng: “Đà Nẵng với cuộc đấu tranh khẳng định, bảo vệ chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa” [141]. “Phát triển bền vững kinh tế biển ở thành phố Đà Nẵng - Từ nhận thức đến thực tiễn” của Lê Nhị Hòa [72]. Lê Phú Nguyễn: “Việc quản lý quần đảo Hoàng Sa từ năm 1975 đến nay” [95].

1.2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Đánh giá kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã tổng quan liên quan đến đề tài

Thứ nhất, về phương diện tư liệu:

Thứ hai, về phương pháp:

Thứ ba, về nội dung:

1.2.2. Những nội dung luận án tập trung nghiên cứu

Thứ nhất, đánh giá thực trạng kinh tế biển của thành phố Đà Nẵng trước năm 2007, phân tích làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến sự lãnh đạo phát triển kinh tế biển; chỉ ra yêu cầu khách quan phát triển kinh tế biển thành phố Đà Nẵng từ năm 2007 đến năm 2020.

Thứ hai, hệ thống hóa chủ về phát triển kinh tế biển; làm rõ quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về phát triển kinh tế biển từ năm 2007 đến năm 2020.

Thứ ba, đúc rút một số nhận xét về những thành công, hạn chế; nguyên nhân của thành công, hạn chế và một số kinh nghiệm từ thực

tiền Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển trong giai đoạn 2007 - 2020.

Tiểu kết chương 1

Chương 2

CHỦ TRƯỞNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TỪ NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2015

2.1. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG GIAI ĐOẠN 2007-2015

2.1.1. Tình hình thế giới và trong nước

Trên bình diện quốc tế, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế diễn ra mạnh mẽ, đã mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài và tạo điều kiện tiếp cận KHCN hiện đại trong các ngành kinh tế biển như vận tải biển, dầu khí, thủy sản và du lịch biển

Trong nước, nền kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực quốc gia không ngừng được nâng cao, tạo nguồn lực quan trọng cho đầu tư phát triển các ngành kinh tế biển. Hệ thống cảng biển, khu kinh tế ven biển và hạ tầng giao thông kết nối từng bước được đầu tư xây dựng và mở rộng, góp phần nâng cao năng lực vận tải, logistics và thu hút các hoạt động sản xuất, dịch vụ gắn với biển.

2.1.2. Chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển kinh tế biển

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng đã từng bước nhận thức rõ và xác định đúng vị trí, vai trò của kinh tế biển và chủ trương phát triển kinh tế biển. Đảng chủ trương: “Tiên mạnh ra biển và làm chủ vùng biển. Phát triển tổng hợp kinh tế biển và ven biển.” [50, tr.181];

Ngày 9 /2/2007, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) lần đầu tiên Đảng thông qua “*Chiến lược biển Việt Nam*

đến năm 2020” với quan điểm chỉ đạo: “Nước ta phải trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, [52, tr.74].

Đại hội lần thứ XI (2011) của Đảng, tiếp tục khẳng định: Phát triển mạnh mẽ kinh tế biển tương xứng với vị thế và tiềm năng biển của nước ta.

Có thể thấy, từ khi khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước tại Đại hội lần thứ VI (1986) đến Đại hội lần thứ XI (2011), nhận thức của Đảng về vị trí, vai trò của kinh tế biển đối với sự phát triển của đất nước ngày một đồng bộ, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm.

2.1.3. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng

2.1.3.1. Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội

- Về điều kiện tự nhiên: Vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên
- Điều kiện kinh tế - xã hội: Tình hình kinh tế, kết cấu hạ tầng; dân số, văn hóa, giáo dục

2.1.3.2. Tác động của điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội đến sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về kinh tế biển

Tác động thuận lợi

Tác động khó khăn

2.1.4. Thực trạng phát triển kinh tế biển của thành phố Đà Nẵng trước năm 2007

Những kết quả đạt được bước đầu và những tồn tại, hạn chế trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng trước năm 2007, là cơ sở quan trọng để Đảng bộ thành phố tiếp tục lãnh đạo phát triển kinh tế biển có hiệu quả hơn trong giai đoạn tiếp theo.

2.2. CHỦ TRƯỞNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN TỪ NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2015

2.2.1. Chủ trương của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng về phát triển kinh tế biển

Điểm nổi bật trong chủ trương phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng qua các kỳ Đại hội XIX, XX và các nghị quyết, chương trình hành động của Thành ủy là chú trọng phát triển đồng bộ các ngành kinh tế biển như du lịch biển, thủy sản, KCN ven biển và cảng biển; đồng thời xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ môi trường, liên kết vùng, hợp tác quốc tế, phát triển KH-CN, nguồn nhân lực biển, bảo đảm QP-AN và chủ quyền biển đảo. Đây là cơ sở quan trọng để thành phố phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh kinh tế biển.

2.2.2. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng chỉ đạo phát triển kinh tế biển

2.2.2.1. Chỉ đạo phát triển ngành du lịch biển

2.2.2.2. Chỉ đạo phát triển ngành thủy, hải sản

2.2.2.3. Chỉ đạo phát triển ngành hàng hải

2.2.2.4. Chỉ đạo xây dựng và phát triển các khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất ven biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển

2.2.2.5. Chỉ đạo các lĩnh vực liên quan đến phát triển kinh tế biển

Tiểu kết chương 2

Chương 3

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2020

3.1. NHỮNG YẾU TỐ MỚI TÁC ĐỘNG ĐẾN QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

3.1.1. Những tác động của tình hình thế giới và trong nước

3.1.1.1. Tình hình thế giới

3.1.1.2. Tình hình trong nước

3.1.2. Chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển kinh tế biển trong tình hình mới

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016) của Đảng tiếp tục có bước phát triển mới trong nhận thức về phát triển kinh tế biển. Đại hội tiếp tục khẳng định: “Phát triển kinh tế biển nhằm tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển đảo” [54, tr.94].

Ngày 22/10/2018, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) thông qua Nghị quyết số 36- NQ/TW *Về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Nghị quyết nêu rõ mục tiêu tổng quát đến năm 2030: “Đưa Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; đạt cơ bản các tiêu chí về phát triển bền vững kinh tế biển...” [55, tr.84].

Ngày 24/1/2019 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 43-NQ/TW *Về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

Những chủ trương của Đảng trong giai đoạn 2015-2020, đặc biệt là Nghị quyết số 36-NQ/TW và Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính

trị, là kim chỉ nam, là định hướng quan trọng để Đảng bộ thành phố Đà Nẵng triển khai có hiệu quả nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế biển trong giai đoạn mới.

3.1.3. Nhiệm vụ phát triển của thành phố Đà Nẵng và yêu cầu đối với phát triển kinh tế biển trong giai đoạn 2015-2020

Là địa phương có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế biển, trong giai đoạn từ năm 2007 đến năm 2015, công tác lãnh đạo phát triển kinh tế biển đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế biển trong giai đoạn này vẫn bộc lộ một số hạn chế. Những hạn chế này đặt ra yêu cầu cần tiếp tục đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực lãnh đạo trong phát triển kinh tế biển ở giai đoạn tiếp theo.

3.2. CHỦ TRƯỞNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO ĐẦY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2020

3.2.1. Chủ trương đẩy mạnh phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng

Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XXI (2015) khẳng định: “Tăng cường nguồn lực đầu tư để phát triển Đà Nẵng trở thành một trung tâm kinh tế biển” [61, tr.21].

Ngày 18/2/2019, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 28-CTr/ TU về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW với mục tiêu đến năm 2030: “Xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trung tâm kinh tế biển lớn của cả nước, đô thị biển quốc tế trên cơ sở phát triển mạnh các ngành kinh tế biển...” [146, tr.2]. Đây là cơ sở quan trọng cho việc phát triển đồng bộ các ngành kinh tế biển theo hướng bền vững.

3.2.2. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế biển từ năm 2015 đến năm 2020

3.2.2.1. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển ngành du lịch biển

3.2.2.2. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển ngành thủy, hải sản

3.2.2.3. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển ngành hàng hải

3.2.2.4. Chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất ven biển

3.2.2.5. Chỉ đạo đẩy mạnh các lĩnh vực liên quan đến phát triển kinh tế biển

Tiểu kết chương 3

Chương 4

NHẬN XÉT VÀ KINH NGHIỆM

4.1. NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN TỪ NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2020

4.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân

4.1.1.1. Ưu điểm

Thứ nhất, trong hoạch định chủ trương

Thứ hai, trong chỉ đạo thực hiện

Thứ ba, kết quả trong thực tiễn

4.1.1.2. Nguyên nhân của ưu điểm

4.1.2. Hạn chế và nguyên nhân

4.1.2.1. Hạn chế

- Trong hoạch định chủ trương về phát triển kinh tế biển

- Trong chỉ đạo thực hiện

- Hạn chế trong chỉ đạo thực tiễn phát triển các lĩnh vực kinh tế biển

4.1.2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Nguyên nhân khách quan:

- Nguyên nhân chủ quan:

4.2. MỘT SỐ KINH NGHIỆM

4.2.1. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng xác định rõ vị trí, vai trò của kinh tế biển đối với sự phát triển của thành phố

4.2.2. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển toàn diện, đồng thời xác định đúng trọng tâm, trọng điểm

4.2.3. Đảng bộ thành phố Đà Nẵng luôn chú trọng nâng cao vai

trò lãnh đạo của tổ chức đảng, năng lực đội ngũ cán bộ và chất lượng nguồn nhân lực trong phát triển kinh tế biển

4.2.4. Đảng bộ thành phố luôn bám sát thực tiễn, nắm bắt đúng thời cơ, chú trọng mở rộng liên kết vùng và tăng cường hội nhập quốc tế

Tiểu kết chương 4

KẾT LUẬN

Biển được xem là không gian phát triển có ý nghĩa chiến lược, chứa đựng nhiều tiềm năng quan trọng đối với sự phát triển bền vững và thịnh vượng của các quốc gia. Nhận thức được tầm quan trọng của kinh tế biển đối với sự phát triển KT -XH đất nước, Đảng đã ban hành nhiều chủ trương phát triển kinh tế biển, phát huy tiềm năng, thế mạnh của biển; mục tiêu xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh, đạt cơ bản các tiêu chí về phát triển kinh tế biển, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Quán triệt và vận dụng đúng đắn, sáng tạo đường lối của Đảng về phát triển kinh tế biển, từ năm 2007 đến năm 2020 Đảng bộ thành phố Đà Nẵng luôn xác định phát triển kinh tế biển là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của thành phố. Trên cơ sở đó, Đảng bộ thành phố đã tập trung lãnh đạo chủ động, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn của địa phương. Trong chỉ đạo, Đảng bộ thành phố luôn sâu sát, kịp thời. Nhờ đó, Đà Nẵng đã trở thành trung tâm kinh tế biển của cả nước, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển KT-XH, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân.

Bên cạnh nhiều thành tựu to lớn, quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế biển của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng cũng không tránh khỏi những hạn chế. Điều đó phần nào làm giảm tính hiệu quả phát triển kinh tế biển của thành phố, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu thực tiễn đang đặt ra.

Thực tiễn quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế biển (từ năm 2007 đến năm 2020) của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu: (1) Đảng bộ thành phố Đà Nẵng xác định rõ vị trí, vai trò của kinh tế biển đối với sự phát triển của thành phố; (2) Đảng

bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển toàn diện, đồng thời xác định đúng trọng tâm, trọng điểm; (3) Đảng bộ thành phố Đà Nẵng luôn chú trọng nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, năng lực của đội ngũ cán bộ và chất lượng nguồn nhân lực trong phát triển kinh tế biển; (4) Đảng bộ thành phố luôn bám sát đặc điểm tình hình thực tiễn, nắm bắt đúng thời cơ và phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về kinh tế biển của thành phố; (5) Đảng bộ thành phố Đà Nẵng luôn chú trọng mở rộng liên kết vùng và tăng cường hội nhập quốc tế.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Đào Xuân Kỳ (2023), “Phát triển kinh tế biển ở thành phố Đà Nẵng (2010-2020)”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (394), tr.112-117.
2. Đào Xuân Kỳ (2025), “Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lãnh đạo phát triển kinh tế biển (2007-2020)”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (416), tr.92-97.